TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN,** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2019/HS-ST
Ngày 29 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Bống

Ông Đinh Công Ó

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo: Giàng A X, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1972 tại Phù Yên- Sơn La; nơi cư trú: Bản K, xã K, huyện P, tỉnh S; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: H'Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng A Ch (đã chết); con bà: Giàng Thị M (đã chết); có vợ là Sồng Thị D, bị cáo có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: nghiện ma túy; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09 tháng 10 năm 2019 đến nay; "có mặt".

+ Người phiên dịch: ông Cầm Đình Cốc, nơi cư trú: tiểu khu 7, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 09/10/2019, bị cáo Giàng A X đang ở nhà tại bản Kim Bon, xã Kim Bon, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La thì có tổ công tác Công an xã Kim Bon đến nhà kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra hành chính, tổ công tác phát hiện Giàng A X đang cất giấu 02 gói ma túy trong một túi vải đeo trước bụng. Nguồn gốc ma túy, Giàng A X khai mua của một người đàn ông lạ mặt dân tộc H'Mông với số tiền 500.000 đồng.

Tại biên bản mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu gửi giám định xác định (Bút lục số 07): Gói thứ nhất bên trong có 10 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng thu giữ của Giàng A X có tổng khối lượng 10 gói là 0,96 gam. Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ khối lượng chất bột màu trắng (ký hiệu từ X đến X9) gửi giám định. Gói thứ hai gồm 16 viên nén màu hồng thu giữ của Giàng A X có tổng khối lượng 1,46 gam. Cơ quan điều tra đã lấy 0,47 gam (ký hiệu X10) gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 1568 ngày 14/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận (Bút lục số 10): Mẫu gửi giám định ký hiệu từ X đến X9 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,96 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu X10 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,47 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,96 gam, loại Heroine và 1,46 gam, loại Methamphetamine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Cơ quan điều tra và của Phòng kỹ thuật hình sự nêu trên.

Với những tình tiết như trên, tại bản Cáo trạng số: 81/CT-VKS - PY ngày 12/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố Giàng A X về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A X khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Kết thúc việc xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Hành vi của bị cáo Giàng A X đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A X từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng a,c khoản 1 Điều 47; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh nilon màu hồng, 10 mảnh nilon màu xanh gói ma túy, phong bì niêm phong vật chứng khi bắt giữ người phạm tội quả tang và 11 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,99 gam (đựng trong phong bì do Công an huyện Phù Yên niêm phong).

Trong phần đối đáp, bị cáo Giàng A X nhất trí với quyết định truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Kết thúc tranh luận, bị cáo trình bày lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và

người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A X khai nhận hành vi mua ma túy rồi cất giấu để sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vận dụng tinh thần quy định của tiểu mục 3.1 mục 3 phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp thì "Tàng trữ trái phép chất ma túy là cất giữ, cất giấu bất hợp pháp chất ma túy ở bất cứ nơi nào (như trong nhà, ngoài vườn, chôn dưới đất, để trong vali, cho vào thùng xăng xe, cất giấu trong quần áo, tư trang mặc trên người hoặc theo người…) mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Thời gian tàng trữ dài hay ngắn không ảnh hưởng đến việc xác định tội này".

Theo quy định tại Điều 4 của Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 02/02/2019 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy thì "Trường hợp các chất ma túy đó đều được quy định trong cùng một điểm của khoản 2, 3, 4 Điều 248; hoặc trong cùng một điểm của khoản 1, 2, 3, 4 Điều 249; hoặc trong cùng một điểm của khoản 1, 2, 3, 4 Điều 250; hoặc trong cùng một điểm của khoản 2, 3, 4 Điều 251; hoặc trong cùng một điểm của khoản 1, 2, 3, 4 Điều 252 của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì cộng khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy lại với nhau và đối chiếu với quy định về khối lượng hoặc thể tích của nhóm chất ma túy đó trong các khoản của điều luật được áp dụng để xác định tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại khoản nào của điều luật được áp dụng". Do đó, khối lượng ma túy Giàng A X phải chịu trách nhiệm là: 2,42 gam (0,96 gam Heroine + 1,46 gam Methamphetamine = 2,42 gam).

Theo quy định tại điểm c, i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì "Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này".

Như vậy, hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng của Giàng A X đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc Tàng trữ trái phép ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn cơn nghiện ma túy, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội. Bị cáo làm nghề lao động tự do, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, bản thân nghiện ma túy. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo với mức hình phạt tương xứng tính chất của hành vi phạm tội. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng,…", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn (bút lục số 45). Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 mảnh nilon màu hồng, 10 mảnh nilon màu xanh gói ma túy, phong bì niêm phong vật chứng và 11 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,99 gam (đựng trong phong bì do Công an huyện Phù Yên niêm phong). Căn cứ vào Điều 89, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xác định là vật chứng của vụ án, Hội đồng xét xử cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với người đàn ông dân tộc H' Mông đã bán ma túy cho bị cáo. Bị cáo X không biết họ tên, địa chỉ của người đàn ông đó ở đâu. Ngoài lời khai của bị cáo, không còn chứng cứ nào khác chứng minh việc mua bán ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý.

Do đến ngày xét xử, thời hạn tạm giam đối với bị cáo Giàng A X đã hết nên Hội đồng xét xử cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[5] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Giàng A X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt Giàng A X 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 10 năm 2019 (ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ).

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh nilon màu hồng, 10 mảnh nilon màu xanh gói ma túy, phong bì niêm phong vật chứng khi bắt giữ người phạm tội quả tang và 11 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,99 gam (đựng trong phong bì do Công an huyện Phù Yên niêm phong).

3. Về án phí: Bị cáo Giàng A X phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/11/2019).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên; } Giao
- Người bào chữa (nếu có);
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự; } Gửi
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL,NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**